

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2019/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hương

Ông Nguyễn Văn Tài

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 301/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trịnh Trọng L

Giới tính: Nam

Sinh năm 1979

Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký HKTT: 63 Nguyễn Trãi, phường T, thị xã LG, tỉnh Bình Thuận

Chỗ ở: Như trên

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Phật

Trình độ học vấn: 6/12

Nghề nghiệp: Không

Họ và tên cha:

Trịnh Văn N, sinh năm 1935

Họ và tên mẹ:

Đặng Thị S (chết)

Anh chị em có 9 người, bị can là người thứ 9 trong gia đình.

Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Võ Thị M D, sinh năm 1973 (đã ly hôn); có một con tên Trịnh Mỹ K, sinh năm 2001.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 24/8/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải”. (Bản án số 1696/1998/HSST).

- Ngày 17/4/2002, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án số 25/2002/HSST).

Tiền án, tiền sự: Không có

Tạm giam: 03/6/2019

2. Họ và tên: Phạm Xuân P

Giới tính: Nữ

Sinh năm 1988

Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký HKTT: 167 Phan Văn H, phường 17, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Như trên

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Phật

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Không

Họ và tên cha:

Phạm Văn Q, sinh năm 1965

Họ và tên mẹ:

Phùng Thị Kim P, (chết)

Anh chị em có 02 người, bị can là người lớn nhất trong gia đình.

Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng con

Tiền án, tiền sự: Không có

Tạm giam: 03/6/2019

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại: chị M

Địa chỉ: 60/27 Phan Văn H, phường 17, quận B, TP.Hồ Chí Minh

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 02/6/2019, Trịnh Trọng L điều khiển xe gắn máy Attila, biển số 62C1-116.11 chở Phạm Xuân P lưu thông trên đường Trường Sa, hướng từ cầu Điện Biên Phủ về cầu Thị Nghè. Khi đến trước số 06 Trường Sa, phường 17, quận Bình Thạnh, L nhìn thấy chị Massina (dân tộc Chăm) đang ngồi trên ghế đá một mình, trên tay chị Massina cầm điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen bầm, L nói với P: “Em, có con bé cầm điện thoại kia”, P hiểu ý L là cướp giật điện thoại nên P đồng ý và nói L quay đầu xe lại. L quay đầu xe lại dừng sát lề đường cách vị trí chị Massina ngồi khoảng 06m đứng cạnh giới nở xe máy chờ sẵn, P xuống xe đi bộ đến sau lưng chị Massina dùng tay phải giật lấy điện thoại OPPO F11 PRO của chị Massina đang cầm trên tay định bỏ chạy bộ về hướng L cùng tẩu thoát thì bị chị Massina nắm áo P lại giằng co. Lúc này L chạy xe đến vị trí P và chị Massina giằng co nhau, P đưa điện thoại vừa cướp giật được cho L giữ, lúc này vì có nhiều người nên L cầm điện thoại điều khiển xe bỏ chạy về hướng cầu Thị Nghè, P bị chị Massina cùng người dân bắt giữ giao Công an phường 17, quận Bình Thạnh lập hồ sơ xử lý.

Qua truy xét, đến 0 giờ 10 phút ngày 03/6/2019, Công an quận Bình Thạnh bắt giữ L tại trước số 114 Trường Sa, phường 15, quận Bình Thạnh, thu giữ trong túi quần bên phải của L 01 điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen của chị Massina.

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Trịnh Trọng L, Phạm Xuân P khai nhận hành vi cướp giật tài sản như trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 296/KLĐGTS-TCKH ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen có trị giá 4.500.000 đồng.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Massina.

- 01 xe gắn máy Attila, biển số 62C1-116.11. Số khung: RLGKA12DD-AD033335, số máy: VMVT3B-D-033335. Qua xác minh xe gắn máy trên có biển số thật là 86L3-5657 do ông Nguyễn Văn Quới, sinh năm 1972, thường trú: 56/25 Nguyễn Hội, khu phố 10, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đứng tên đăng ký. Năm 2015 ông Quới bán xe gắn máy trên cho một người đàn ông tên Hoàng (không rõ lai lịch). Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã tiến hành đăng báo tìm người liên quan đến xe gắn máy trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Massina đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKSBT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P về tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, qua nghiên cứu hồ sơ thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nào khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ, do đó việc vắng mặt người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P phạm tội “Cướp giật tài sản” áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trịnh Trọng L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; xử phạt bị cáo Phạm Xuân P mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P khai nhận đã thực hiện các hành vi như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản thu giữ vật chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 02/6/2019 Trịnh Trọng L điều khiển xe gắn máy Attila, biển số 62C1-116.11 chở Phạm Xuân P lưu thông trên đường Trường Sa, hướng từ cầu Điện Biên Phủ về cầu Thị Nghè. Khi đến trước số 06 Trường Sa, phường 17, quận Bình Thạnh, thì L nhìn thấy bị hại chị Massina (dân tộc Chăm) đang ngồi trên ghế đá một mình, trên tay chị Massina cầm điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen bấm, L nói với P: “Em, có con bé cầm điện thoại kia”, P hiểu ý L là cướp giật điện thoại nên P đồng ý và nói L quay đầu xe lại. L quay đầu xe lại dừng sát lề đường cách vị trí chị Massina ngồi khoảng 06m đứng cạnh giới nở xe máy chờ sẵn, P xuống xe đi bộ đến sau lưng chị Massina dùng tay phải giật lấy điện thoại OPPO F11 PRO của chị Massina đang cầm trên tay định bỏ chạy bộ về hướng L cùng tẩu thoát thì bị chị Massina nắm áo P lại giằng co. Lúc này L chạy xe đến vị trí P và chị Massina giằng co nhau, P đưa điện thoại vừa cướp giật được cho L giữ, lúc này vì có nhiều người nên L cầm điện thoại điều khiển xe bỏ chạy về hướng cầu Thị Nghè, P bị chị Massina cùng người dân bắt giữ giao Công an phường 17, quận Bình Thạnh. Qua truy xét, đến 0 giờ 10 phút ngày 03/6/2019, Công an quận Bình Thạnh bắt giữ L tại trước số 114 Trường Sa, phường 15, quận Bình Thạnh, thu giữ trong túi quần bên phải của L 01 điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen của chị Massina. Các bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 296/KLDGTS-TCKH ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro màu đen trị giá 4.500.000 đồng.

[5] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, với bản tính ham chơi, lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng tiếp cận tài sản của bị

hại khi bị hại đang cầm tài sản là chiếc điện thoại trên tay và nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng thể hiện bản tính táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[8] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm: Bị cáo Trịnh Trọng L với vai trò là người quan sát thấy tài sản của bị hại, là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Phạm Xuân P; còn bị cáo Phạm Xuân P là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại, các bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản do nhất thời chưa phân công nhiệm vụ, vai trò và cấu kết chặt chẽ với nhau, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm mang tính giản đơn. Vì vậy, căn cứ vào từng hành vi, mức độ tham gia của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng hành vi của các bị cáo.

[9] Về nhân thân của bị cáo Trịnh Trọng L: Năm 1998 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải”; Năm 2002 Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Qua xác minh các Bản án nêu trên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã đóng án phí và đã được xóa án tích. Tuy nhiên qua đó cho thấy nhân thân của bị cáo là xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[11] Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản cướp giật đã thu hồi và hoàn trả cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với bị cáo Phạm Xuân P có nhân thân tốt, lần đầu tiên phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[12] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù ra theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[13] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động OPPO F11 PRO màu đen. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Massina là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe gắn máy Attila, biển số 62C1-116.11. Số khung: RLGKA12DD-AD033335, số máy: VMVT3B-D-033335. Qua xác minh xe gắn máy trên có biển số thật là 86L3-5657 do ông Nguyễn Văn Quới, sinh năm 1972, thường trú: 56/25 Nguyễn Hội, khu phố 10, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đứng tên

đăng ký. Năm 2015 ông Quới bán xe gắn máy trên cho một người đàn ông tên Hoàng (không rõ lai lịch). Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã tiến hành đăng báo tìm người liên quan đến xe gắn máy trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc.

Nhận thấy xe gắn máy nêu trên không có nguồn gốc rõ ràng. Do đó tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Attila, màu sơn: đen; biển số: 62C1-116.11; số khung RLGKA12DD-AD033335; số máy: VMVT3B033335, số loại: Attila; Loại xe 02 bánh từ 50 đến 175cm³; dung tích xi lanh: 124; Nhãn hiệu: SYM; Chỗ ngồi 2. Hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[13] Trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Massina đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P phạm tội “Cướp giật tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trịnh Trọng L;

Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Xuân P;

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo Trịnh Trọng L và Phạm Xuân P

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Attila, màu sơn: đen; biển số: 62C1-116.11; số khung RLGKA12DD-AD033335; số máy: VMVT3B033335, số loại: Attila; Loại xe 02 bánh từ 50 đến 175cm³; dung tích xi lanh: 124; Nhãn hiệu: SYM; Chỗ ngồi 2. Hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 15 giờ 00 phút, ngày 06/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thúc